

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG
Số: 01/2006/TT-BTNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2006

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản như sau:

I. LẬP, THẨM ĐỊNH ĐỀ ÁN KHẢO SÁT, THẨM DÒ KHOÁNG SẢN

1. Lập đề án khảo sát, thẩm dò khoáng sản

Việc lập đề án khảo sát, thẩm dò khoáng sản quy định tại Điều 38 của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản được thực hiện theo các nội dung sau đây:

1.1. Đề án khảo sát, thẩm dò khoáng sản bao gồm bản thuyết minh và các phụ lục, bản vẽ minh họa kèm theo.

Nội dung bản thuyết minh đề án bao gồm:

- Vị trí địa lý, tọa độ, diện tích, mục tiêu của đề án;
- Đặc điểm địa chất, khoáng sản; cơ sở xác định đối tượng khoáng sản;
- Mục tiêu, nhiệm vụ, dự kiến kết quả đạt được;
- Phương pháp kỹ thuật; khối lượng công trình; số lượng mẫu các loại cần lấy và phân tích; trình tự thực hiện;
- Dự tính trữ lượng khoáng sản (đối với đề án thẩm dò);
- Tổ chức thi công;
- Các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái và an toàn lao động;
- Dự toán kinh phí của đề án.

1.2. Nội dung chi tiết các chương, mục của đề án khảo sát, thẩm dò khoáng sản được lập theo Mẫu số 1.

2. Thẩm định đề án khảo sát, thăm dò khoáng sản

Việc thẩm định đề án khảo sát, thăm dò khoáng sản quy định tại Điều 38 của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản, bao gồm các nội dung sau đây:

- 2.1. Kiểm tra cụ thể vị trí, ranh giới và diện tích của đề án;
- 2.2. Đánh giá về cơ sở địa chất, mục tiêu, đối tượng khoáng sản và kết quả dự kiến sẽ đạt được;
- 2.3. Thẩm định tính phù hợp của tổ hợp các phương pháp kỹ thuật, khối lượng các dạng công trình và dự kiến số lượng mẫu các loại cần lấy, phân tích;
- 2.4. Đối với đề án thăm dò phải xem xét tính phù hợp của phương pháp thăm dò và tính khả thi của mục tiêu trữ lượng dự tính;
- 2.5. Đánh giá tác động đến môi trường sinh thái, an toàn lao động và biện pháp xử lý;
- 2.6. Xem xét tính hợp lý, tính khả thi về tổ chức thi công, thời gian, tiến độ thực hiện.

II. MẪU ĐƠN, MẪU GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN, MẪU BẢN ĐỒ KHU VỰC XIN CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN VÀ MẪU BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

1. Mẫu đơn, mẫu bản đồ khu vực xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

Đơn, bản đồ khu vực xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản quy định tại các điều từ điều 59 đến điều 62 của của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản được lập theo các mẫu sau đây:

1.1. Mẫu đơn xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

a) Đơn xin cấp, gia hạn, cấp lại, trả lại giấy phép khảo sát, thăm dò khoáng sản, trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản được lập theo các mẫu từ mẫu số 02 đến mẫu số 04; đơn xin chuyển nhượng, tiếp tục thực hiện quyền thăm dò khoáng sản được lập theo Mẫu số 05 và Mẫu số 06.

b) Đơn xin cấp, gia hạn, trả lại giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khai thác khoáng sản được lập theo các mẫu từ mẫu số 07 đến mẫu số 09; đơn xin chuyển nhượng, tiếp tục thực hiện quyền khai thác khoáng sản được lập theo Mẫu số 10 và Mẫu số 11.

c) Đơn xin cấp, gia hạn, trả lại giấy phép chế biến khoáng sản được lập theo Mẫu số 12 và Mẫu số 13; đơn xin chuyển nhượng, tiếp tục thực hiện quyền chế biến khoáng sản được lập theo Mẫu số 14 và Mẫu số 15.

1.2. Mẫu bản đồ khu vực xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

Khu vực xin cấp giấy phép khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản được khoanh định trên nền bản đồ địa hình hệ tọa độ vuông góc VN2000, có tỷ lệ không nhỏ hơn 1:100.000 đối với khu vực khảo sát; 1: 10.000 đối với khu vực thăm dò và 1: 5.000 đối với khu vực khai thác. Bản đồ khu vực xin cấp giấy phép khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản được lập theo Mẫu số 16.

2. Mẫu giấy phép hoạt động khoáng sản